

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/DS-ST
Ngày : 13/5/2021
V/v: “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọ- Ông Lê Thanh Tú.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hàm Tân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Thu Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Tân
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 127/2020/TLST-DS ngày 13
tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị
xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐST-DS ngày 13
tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1974; Địa chỉ : Thôn 2, xã
Tân Đ, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

2. Bị đơn : Ông Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1984; Địa chỉ : Thôn 2, xã
Tân Đ, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 7 năm 2020 và các lời khai trong
quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà
Hoàng Thị T trình bày :*

Mâu thuẫn xuất phát việc tranh chấp về hàng rào cọc bê tông giữa ranh
giới đất rẫy của hai bên vào ngày 30/8/2019. Đến ngày 06/9/2019 ông Ph đến
quán cà phê Thanh Ch (cạnh nhà bà Th) uống cà phê, lúc này bà Th đang quét
rác ở trước sân thấy ông Ph nên bà Th có nói “mày là em mà láo, mày nói ngang
nói ngược, mấy cọc bê tông của anh chị chứ của mày hồi nào mà nói”; khi đó

ông Ph nói lại “Bà thì biết cái đêch gì mà nói với tôi”, đồng thời ông Ph lấy điện thoại ra quay về hướng bà Th, do bà Th đang mặc đồ ngủ nên sợ ông Ph quay Video nên bà Th có lấy đá (1x2) ném về hướng ông Ph nhưng không trúng, ông Ph vẫn cầm điện thoại quay về hướng mình nên sẵn tay cầm dây xích khóa cổng dài khoảng 60cm đi đến vị trí ông Ph rồi đánh ngang theo hướng từ trái sang phải nhưng không trúng ông Ph. Thấy vậy, ông Ph giật dây xích khóa rồi đánh vào đầu, vai, lưng gây thương tích, người nhà bà phải chở đi trung tâm y tế Hàm T để băng bó vết thương, điều trị và xác định tỷ lệ thương tích là 2%. Nay, bà Th yêu cầu ông Nguyễn Xuân Ph bồi thường số tiền tổng cộng là 7.000.000 đồng(bảy triệu đồng). Trong đó, chi phí điều trị thuốc men là 1.702.000 đồng (một triệu bảy trăm lẻ hai ngàn đồng), tổn thất ngày công lao động là 20 ngày x 200.000 đồng = 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Còn lại số tiền 1.298.000 đồng là tiền xe chi phí đi lại gồm : chi phí đi giám định tỉ lệ thương tích tại Tp Phan T số tiền 398.000 đồng và 03 lần đi tái khám tại bệnh viện TP. HCM số tiền 900.000 đồng. Ngoài ra tại phiên tòa bà Th yêu cầu ông Ph phải bồi thường cho bà tiền tổn thất tinh thần tương ứng với 01 tháng lương.

Bị đơn ông Nguyễn Xuân Ph trình bày :

Mâu thuẫn xuất phát việc bà Th bán đất cho công ty Đức L khi bán đất đã có ranh giới rõ ràng, tuy nhiên bà Th bán đất được vài tháng thì bà Th tự ý nhỏ bỏ ranh giới đất, vì ranh của ông Ph sát ranh giới đất với bà Th trước khi bán cho công ty Đức L đã được cắm mốc bằng trụ bê tông. Sau đó ông Ph có đến báo với UBND xã Tân Đ, từ đó bà Th bức tức ông Ph và xảy ra việc tranh chấp hàng ranh cọc bê tông vào ngày 30/8/2019. Đến ngày 06/9/2019 ông Ph đến quán cà phê Thanh Ch (cạnh nhà bà Th) uống cà phê, bà Th đang quét rác ở trước sân thấy ông Ph, bà Th chửi ông Ph và ông Ph có nói lại “chị biết cái gì mà nói”, đồng thời ông Ph có lấy điện thoại ra để quay ghi hình lại về việc bà Th chửi ông. Bà Th thấy vậy lấy đá 1x2cm ném ông Ph nhưng không trúng, sau đó bà Th cầm dây xích khóa cổng đến đánh ông Ph khi đang ngồi uống cà phê, ông Ph đưa tay lên đỡ trúng vào tay 2 đến 3 cái. Sau đó ông Ph giật được dây xích khóa rồi đánh lại bà Th để tự vệ. Ông Ph xác định đánh bà Th vào đầu, lưng, vai làm bà Th bị thương tích ở đầu, bầm lưng và vai. Trước đây, Công an huyện Hàm T có mời hai bên để lên thỏa thuận, bản thân ông Ph mong muốn sự việc cho xong nên ông Ph có đồng ý bồi thường cho bà Th 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng bà Th cương quyết không đồng ý. Nay bà Th yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền là 7.000.000 đồng ông Ph không chấp nhận. Ông Ph cho rằng nguyên nhân xảy ra là do lỗi của bà Th đánh ông trước nên ông Ph mới đánh lại. Nay không đồng ý bồi thường cho bà Th số tiền nào hết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng pháp luật.

Về nội dung: Qua nghiên cứu xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận một phần. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, cụ thể : chi phí điều trị có hóa đơn là 1.048.914 đồng, chi phí thu nhập bị giảm sút là 10 ngày x 200.000 đồng = 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), chi phí đi giám định tỉ lệ thương tích tại Tp Phan Th số tiền 398.000 đồng; tổng cộng là 3.446.914 đồng. Tuy nhiên, xét về lỗi nguyên nhân dẫn đến việc ông Nguyễn Xuân Ph gây thương tích cho bà Hoàng Thị Th là do lỗi của bà Hoàng Thị Th chủ động đánh ông Ph trước. Vì vậy, bà Th phải chịu một phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra. Như vậy, chỉ chấp nhận số tiền bồi thường thiệt hại cho bà Th là 3.446.914 đồng-1.148.971 đồng = 2.297.943 đồng. Ngoài ra ông Nguyễn Xuân Ph phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần tương ứng với 01 tháng lương cơ sở cho bà Hoàng Thị Th. Về án phí : ông Nguyễn Xuân Ph phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, qua kết quả tranh tụng, lời phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:* Xuất phát từ việc bà Hoàng Thị Th cho rằng khi giữa bà và ông Nguyễn Xuân Ph xảy ra xô xát, ông Ph đã có hành vi dùng dây xích khóa đánh vào đầu, vai, lưng gây thương tích nên nay bà yêu cầu ông Nguyễn Xuân Ph phải bồi thường thiệt hại cho bà với tổng số tiền là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Như vậy, xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là “tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo quy định tại Khoản 6 Điều 26 Bộ Luật dân sự, bà Th có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Ngày 06/9/2019, tại quán cà phê Thanh Ch thuộc thôn 2, xã Tân Đ, huyện Hàm T, giữa ông Nguyễn Xuân Ph và bà Hoàng Thị Th có xảy ra xô xát do có mâu thuẫn trước đó nên thấy ông Ph đến uống cà phê, giữa bà Th và ông Ph tiếp tục có lời qua tiếng lại, bà Th nhặt đá (01x02) trước sân mén về phía ông Ph nhưng không trúng, rồi tiếp tục lấy dây khóa cổng nhà dài khoảng 60cm đến vị trí ông Ph đang ngồi đánh vào người ông Ph nhưng không gây thương tích, ông Ph đứng dậy chống đỡ, đồng thời giật lấy dây khóa trên tay bà Th đánh lại nhiều cái vào đầu và người bà Th. Do bị thương ở đầu nên bà Th được người nhà đưa đến Trung tâm y tế Hàm T bằng bó vết thương. Sau khi sự việc xảy ra bà Th có làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của ông Nguyễn Xuân Ph. Theo kết quả giám định pháp y tỷ lệ gây thương tích là 2%. Xét thấy nguyên nhân vụ việc bà Th chủ động đánh ông Ph trước và ông Ph mới đánh trả lại bà Th. Việc ông Ph đánh trả do bị kích động bởi hành vi của bà

Th nên hành vi của ông Ph có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại Điều 135 BLHS. Do thương tích của bà Thủy là 2% nên hành vi của ông Nguyễn Xuân Ph không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Hàm T không khởi tố vụ án hình sự và đề nghị bà Hoàng Thị Thu Th khởi kiện tại Tòa án để giải quyết vấn đề dân sự.

Qua xem xét thì thấy rằng việc giữa bà Th và ông Ph xảy ra xô xát dẫn đến việc bà Th bị thương tích là có xảy ra trong thực tế; quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đều thừa nhận sự việc, vì vậy việc bà Hoàng Thị Th khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Xuân Ph phải bồi thường thiệt hại là có căn cứ. HĐXX xem xét chỉ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế phát sinh để buộc ông Ph phải bồi thường, cụ thể :

- Các khoản chi phí điều trị có hóa đơn : Bà Hoàng Thị Th yêu cầu tổng cộng số tiền là 1.702.504 đồng (một triệu bảy trăm lẻ hai ngàn năm trăm lẻ bốn đồng). Tuy nhiên, trong đó 03 hóa đơn của Bệnh viện Từ D TP-Hồ Chí Minh với số tiền 653.590 đồng, kê các loại thuốc này không phù hợp với chỉ định điều trị vết thương của bà Th mà điều trị liên quan đến bệnh khác của bà Th, do đó số tiền theo 03 hóa đơn này bà Th yêu cầu là không phù hợp. Chỉ chấp nhận chi phí điều trị là 1.048.914 đồng.

- Về tổn thất ngày công lao động bị mất : Bà Th yêu cầu tính 20 ngày bị hạn chế khả năng lao động dẫn đến thu nhập bị giảm sút. Xét thấy, vết thương của bà Th chưa đến mức bị hạn chế lao động trong thời gian 20 ngày nên cần chấp nhận 10 ngày bị giảm sút là phù hợp : $10 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng} = 2.000.000 \text{ đồng}$ (hai triệu đồng).

- Về chi phí tiền xe đi giám định và đi tái khám : Bà Th yêu cầu tổng cộng là 1.298.000 đồng, trong đó chi phí đi giám định tỉ lệ thương tích tại Tp Phan Th số tiền 398.000 đồng và 03 lần đi tái khám tại bệnh viện TP. HCM số tiền 900.000 đồng. Xét thấy đối với chi phí tiền xe đi giám định, thực tế bà Th có đi giám định tỉ lệ thương tích theo yêu cầu cơ quan Điều tra Công an huyện Hàm T vì vậy cần chấp nhận số tiền 398.000 đồng; đối với chi phí tiền xe đi tái khám 03 lần tại TP. Hồ Chí Minh bà Th không cung cấp được hóa đơn và không phù hợp với chỉ định điều trị, vì vậy không chấp nhận.

- Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần : Bà Th yêu cầu ông Ph phải bồi thường tổn thất tinh thần tương ứng với 01 tháng lương cơ sở. Đây là yêu cầu phù hợp với quy định pháp luật, nên cần chấp nhận, hệ số lương cơ sở tại thời điểm xét xử là 1.490.000 đồng.

Tuy nhiên, trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến việc ông Nguyễn Xuân Ph gây thương tích cho bà Hoàng Thị Th là do lỗi của bà Hoàng Thị Th chủ động đánh ông Ph trước. Vì vậy, bà Th phải chịu một phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra tương ứng với số tiền 1.148.971 đồng.

Như vậy, các khoản tiền chi phí được chấp nhận : (1.048.914 đồng + 2.000.000 đồng + 398.000 đồng) – 1.148.971 đồng + 1.490.000 đồng = 3.787.943 đồng

[5] *Về án phí*: Ông Nguyễn Xuân Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Th theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 584; 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Th về việc “tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” đối với ông Nguyễn Xuân Ph.

Buộc ông Nguyễn Xuân Ph có trách nhiệm bồi thường cho bà Hoàng Thị Th số tiền 3.787.943 đồng (ba triệu bảy trăm tám mươi bảy ngàn chín trăm bốn mươi ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Xuân Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận cho bà Hoàng Thị Th.

Trường hợp bản án có hiệu lực được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a đã sửa đổi bổ sung và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13 tháng 5 năm 2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm T;
- Chi cục THADS huyện Hàm T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thế Anh